

Số: 44/2025/QĐST-DS

Đồng Nai, ngày 28 tháng 8 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA TẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;
Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 20 tháng 8 năm 2025, về việc các đương sự thoả Tận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 216/2025/TLST-DS ngày 16 tháng 6 năm 2025, về “*Tranh chấp hợp đồng vay tài sản*”.

XÉT THẤY:

Các thoả Tận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành ngày 20 tháng 8 năm 2025 về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả Tận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả Tận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả Tận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Ông **Phù Huy S**, sinh năm 1965

Bà **Nguyễn Thị T**, sinh năm 1972

Cùng địa chỉ: thôn B, xã N, T Đồng Nai

- Bị đơn: Bà **Hà Thị N**, sinh năm 1975. CCCD: 044175009634, cấp ngày 08/7/2022.

Ông **Nguyễn Văn T**, sinh năm 1979. CCCD: 052079002754, cấp ngày 08/6/2022.

Cùng địa chỉ: khu phố M, phường Bình Phước, T Đồng Nai

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ông Nguyễn Văn T, bà Hà Thị N có trách nhiệm liên đới trả cho ông Phù Huy S và bà Nguyễn Thị T số tiền gốc là 150.000.000 đồng (*Một trăm năm mươi triệu đồng*) và tiền lãi là 15.000.000 đồng (*Mười lăm triệu đồng*). Tổng cộng là 165.000.000 đồng (*Một trăm sáu mươi lăm triệu đồng*).

Về án phí dân sự sơ thẩm: ông Nguyễn Văn T, bà Hà Thị liên đới nộp 4.125.000 đồng (*Bốn triệu, một trăm hai mươi lăm nghìn đồng*).

Hoàn trả cho ông Phù Huy S, bà Nguyễn Thị T số tiền 4.400.000 đồng (Bốn triệu bốn trăm nghìn đồng) theo Biên lai T tạm ứng án phí số 0000581 ngày 06/6/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Đồng Xoài. T Bình Phước, nay là Phòng Thi hành án dân sự khu vực 9-Đồng Nai.

Kể từ ngày thoả Tận có hiệu lực pháp luật (đối với trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu

cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 02 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa Tận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND khu vực 9 – Đồng Nai;
- THADS khu vực 9 – Đồng Nai;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thanh Nga